TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2019/HNGĐ - ST Ngày: 29 - 11 - 2019 V/*v* tranh chấp ly hôn, nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN- TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến

Bà Đặng Thị Lan Anh

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2019 về Tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Tăng Việt H;

Địa chỉ: Số 17, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Trịnh Thị H;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số 17, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt (có quyết định tuyên bố mất tích).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 19/8//2019, trong bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Tăng Việt H trình bày:

Anh Tăng Việt H và chị Trịnh Thị H chung sống với nhau từ năm 2000, trên sơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu, có tổ chức cưới xin theo phong tục tập quán, năm 2006 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng

Sơn. Từ khi chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc và có với nhau 02 con chung. Năm 2009 chị Trịnh Thị H tự bỏ nhà đi biệt tích từ đó đến nay.

Đầu năm 2019, anh Tăng Việt H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trịnh Thị H mất tích. Tại Quyết định số 02/2019/QĐDS- ST ngày 31/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố chị Trịnh Thị H mất tích.

Nay anh Tăng Việt H khởi kiện, yêu cầu được ly hôn chị Trịnh Thị H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh Tăng Việt H và chị Trịnh Thị H có 02 con chung là Tăng Việt C, sinh ngày 21/6/2000, đã đủ 18 tuổi, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và Tăng Việt K, sinh ngày 30/11/2009. Từ khi chị Trịnh Thị H bỏ đi biệt tích, cả hai con đều do anh Tăng Việt H chăm sóc, nuôi dưỡng; khi ly hôn anh Tăng Việt H yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Hội đồng xét xử đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, đúng thành phần, đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng tại phiên toà theo quy định của pháp luật.

- Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự trong quá trình tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung: Bị đơn là chị Trịnh Thị H đã có quyết định của Tòa án tuyên bố mất tích, đến thời điểm xét xử vẫn không có tin tức gì; vì vậy cho anh Tăng Việt H ly hôn chị Trịnh Thị H là phù hợp với khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình. Về nuôi con: Từ khi chị Trịnh Thị H bỏ đi biệt tích, anh Tăng Việt H vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hiện cháu Tăng Việt C đã trưởng thành và có việc làm, cháu Tăng Việt K còn nhỏ, cần giao cho anh Tăng Việt H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Tăng Việt H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Anh Tăng Việt H và chị Trịnh Thị H đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 17, đường Trần K, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Từ năm 2009 chị Trịnh Thị H tự bỏ nhà đi biệt tích từ đó đến nay và đã có Quyết định của Tòa án tuyên bố chị Trịnh Thị H mất tích. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã thực hiện việc niêm yết các thủ tục tố tụng

theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Tại phiên tòa chị Trịnh Thị H vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị Trịnh Thị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tăng Việt H và chị Trịnh Thị H chung sống với nhau từ năm 2000, trên sơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu, có tổ chức cưới xin theo phong tục tập quán, năm 2006 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn như vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của anh Tăng Việt H: Chị Trịnh Thị H bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2009, anh Tăng Việt H đã chờ đợi và tìm kiếm chị Trịnh Thị H trong suốt 10 năm nhưng không có kết quả. Đầu năm 2019, anh Tăng Việt H làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tuyên bố chị Trịnh Thị H mất tích. Tại quyết định số 02/2019/QĐDS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố chị Trịnh Thị H mất tích.

[4] Xét thấy, chị Trịnh Thị H bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2009, tính đến nay đã 10 năm, đã có quyết định của Tòa án tuyên bố mất tích, đến thời điểm xét xử vẫn không có tin tức gì; vì vậy xử cho anh Tăng Việt H ly hôn chị Trịnh Thị H là phù hợp với khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung: Anh Tăng Việt H và chị Trịnh Thị H có 02 con chung là Tăng Việt C, sinh ngày 21/6/2000, đã đủ 18 tuổi, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và Tăng Việt K, sinh ngày 30/11/2009. Từ khi chị Trịnh Thị H bỏ đi biệt tích, cả hai con đều do anh Tăng Việt H nuôi dưỡng, chăm sóc. Căn cứ vào yêu cầu của anh Tăng Việt H và nguyện vọng, quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, Hội đồng xét xử giao cho anh Tăng Việt H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tăng Việt K đến khi cháu đủ 18 tuổi. Đối với cháu Tăng Việt C sinh ngày 21/6/2000, đã đủ 18 tuổi, có việc làm ổn định, anh Tăng Việt H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Chưa đặt ra vì chị Trịnh Thị H đã bị tuyên bố mất tích.

[7] Về tài sản chung và nợ chung**:** Không có.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

[9] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56; Điều 81, Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Tăng Việt H ly hôn chị Trịnh Thị H.

2. Về con chung: Giao cho anh Tăng Việt H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên Tăng Việt K, sinh ngày 30/11/2009 đến khi con đủ 18 tuổi.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chưa đặt ra vì chị Trịnh Thị H đã bị tuyên bố mất tích.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Anh Tăng Việt H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước. Khấu trừ vào số tiền anh Tăng Việt H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số AA/2015/0001924, ngày 05/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND phường Hoàng Văn Thụ, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Sinh